

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KSTT
V/v xây dựng quy trình nội bộ giải
quyết thủ tục hành chính liên thông

Bình Định, ngày tháng năm 2019

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Để sớm hoàn thiện hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh, làm cơ sở tích hợp, kết nối liên thông Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Trên cơ sở Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý, các sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính liên thông theo hướng dẫn tại Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 gửi kèm Công văn này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trước ngày 31/12/2019.

2. Đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị duy nhất còn để tồn đọng nhiệm vụ xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi chức năng quản lý theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công văn số 2997/UBND-KSTT ngày 03/6/2019, do đó làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thiện hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh. Yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trước ngày 15/12/2019.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong quá trình xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính liên thông có quy định trách nhiệm thực hiện của cấp huyện, cấp xã. Đối với các địa phương chưa hoàn thành đầy đủ các nội dung nhiệm vụ liên quan đến việc xây dựng phần mềm một cửa điện tử theo Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 19/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, tiến hành rà soát, tích cực triển khai thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả trước ngày 31/12/2019.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu không hoàn thành

đúng thời hạn các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, làm ảnh hưởng đến công việc chung của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT THCB, TT PVHCC;
- Lưu: VT, KSTT, P.HCTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

Phụ lục 1

(Kèm theo Công văn số: /UBND-KSTT ngày tháng năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT¹ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ²
(Kèm theo Tờ trình số...../TTr-.... ngày /12/2019 của Sở.....)

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
I. Lĩnh vực....					
1	Thủ tục 1 ³	 ngày	½ ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở “ chủ trì ”.	Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ../../20..
			ngày	Bước 2. Sở “chủ trì” thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng ... phân công thụ lý:.... ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: .. ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng ... thông qua kết quả: ... ngày.	

¹ Số lượng thủ tục hành chính cụ thể.

² Sở có trách nhiệm chủ trì giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

³ Thủ tục liên thông trách nhiệm giải quyết của: Sở “chủ trì”, các cơ quan phối hợp và Văn phòng UBND tỉnh.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt:...ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các Cơ quan “phối hợp” ⁴	
			ngày	Bước 3a. Cơ quan “phối hợp 1” giải quyết, chuyển lại kết quả qua Sở “chủ trì” .	
			ngày	Bước 3b. Cơ quan “phối hợp 2” (nếu có) giải quyết, chuyển lại kết quả qua Sở “chủ trì” .	
					
			ngày	Bước 4. Sở “chủ trì” tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 4.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: ngày. 4.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: ... ngày. 4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt:...ngày. 4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến VPUB tỉnh :... ngày.	
			... ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản, chuyển kết quả theo nơi nhận văn bản.	

⁴ Nếu TTHC không có cơ quan phối hợp, thì kết thúc **Bước 2**, Sở “chủ trì” gửi hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để tiếp tục xử lý (Thực hiện Bước 5; bỏ qua Bước 3 và Bước 4).

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)			(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC			TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Thủ tục.....						
....							
	Tổng số:....thủ tục						

Một số nội dung quy định cụ thể:

- Số thứ tự TTHC tại Cột (1) được đánh số thứ tự liên tục cho đến TTHC cuối cùng, không đánh số thứ tự theo lĩnh vực.
- Tổng “Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan” tại Cột (4) không vượt quá “Thời gian giải quyết TTHC theo quy định” tại Cột (3). **Số lượng** các cơ quan phối hợp cần gửi lấy ý kiến tham gia góp ý tại **Bước 3** thực hiện theo quy định cụ thể của từng TTHC và theo yêu cầu thực tế của nhiệm vụ. Trong trường hợp TTHC không quy định cụ thể thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp, thì nội dung “Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan” tại Cột 4 ghi “Không quy định”; nhưng khi phát hành văn bản lấy ý kiến, Sở “chủ trì” phải ghi rõ thời gian các cơ quan, đơn vị phải phản hồi văn bản theo đúng quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP để các cơ quan, đơn vị biết thực hiện. Trong trường hợp TTHC có quy định cụ thể thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp và việc tổ chức lấy ý kiến được Sở “chủ trì” gửi văn bản đồng thời cho tất cả các cơ quan liên quan, thì việc tính tổng thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp được tính theo thời gian của cơ quan phối hợp được quy định thời gian dài nhất, không tính cộng dồn thời gian của tất cả các cơ quan phối hợp.
- Thời gian giải quyết của Sở “chủ trì” bao gồm tổng thời gian giải quyết tại **Bước 2** và **Bước 4**/.

Phụ lục 2

(Kèm theo Công văn số: /UBND-KSTT ngày tháng năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ...¹ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC
TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ²
(Kèm theo Tờ trình số...../TTr-.... ngày /12/2019 của Sở.....)**

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
I. Lĩnh vực.....					
1	Thủ tục 1 ³	 ngày	ngày	Bước 1. UBND cấp huyện: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng chuyên môn: 1/2 ngày. 1.2. Lãnh đạo Phòng.... phân công thụ lý:.... ngày. 1.3. Chuyên viên giải quyết: .. ngày. 1.4. Lãnh đạo Phòng ... thông qua kết quả: ... ngày. 1.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt:...ngày. 1.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh :... ngày.	Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ../../20..

¹ Số lượng thủ tục hành chính cụ thể.

² Sở có trách nhiệm chủ trì giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

³ Thủ tục liên thông trách nhiệm giải quyết của: UBND cấp huyện, Sở “chủ trì”, các cơ quan phối hợp và Văn phòng UBND tỉnh.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			½ ngày	Bước 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở “ <u>chủ trì</u> ”.	
			ngày	Bước 3. Sở “<u>chủ trì</u>” thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng ... phân công thụ lý:.... ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: .. ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng ... thông qua kết quả: ... ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt:...ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các Cơ quan “ phối hợp ” ⁴	
			ngày	Bước 4a. Cơ quan “phối hợp 1” giải quyết, chuyển lại kết quả qua Sở “ <u>chủ trì</u> ”.	
			ngày	Bước 4b. Cơ quan “phối hợp 2” (nếu có) giải quyết, chuyển lại kết quả qua Sở “ <u>chủ trì</u> ”.	
					
			ngày	Bước 5. Sở “chủ trì” tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 5.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: ngày. 5.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: ... ngày. 5.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt:...ngày.	

⁴ Nếu TTHC quy định không có cơ quan phối hợp, thì kết thúc **Bước 3**, Sở “chủ trì” gửi hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để tiếp tục xử lý (Thực hiện Bước 6; bỏ qua Bước 4 và Bước 5).

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)			(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC			(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				5.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến VPUB tỉnh:... ngày.			
			... ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản, chuyển kết quả theo nơi nhận văn bản.			
2	Thủ tục.....						
...							
	Tổng số:.... thủ tục						

Một số nội dung quy định cụ thể:

- Việc lưu chuyển hồ sơ TTHC liên thông được thực hiện thông qua Bộ phận Một cửa các cấp.
- Số thứ tự TTHC tại Cột (1) được đánh số thứ tự liên tục cho đến TTHC cuối cùng, không đánh số thứ tự theo lĩnh vực.

3. Tổng “Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan” tại Cột (4) không vượt quá “Thời gian giải quyết TTHC theo quy định” tại Cột (3). **Số lượng** các cơ quan phối hợp cần gửi lấy ý kiến tham gia góp ý tại **Bước 4** thực hiện theo quy định cụ thể của từng TTHC và theo yêu cầu thực tế của nhiệm vụ. Trong trường hợp TTHC không quy định cụ thể thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp, thì nội dung “Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan” tại Cột 4 ghi “Không quy định”; nhưng khi phát hành văn bản lấy ý kiến, Sở “chủ trì” phải ghi rõ thời gian các cơ quan, đơn vị phải phản hồi văn bản theo đúng quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP để các cơ quan, đơn vị biết thực hiện. Trong trường hợp TTHC có quy định cụ thể thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp và việc tổ chức lấy ý kiến được Sở “chủ trì” gửi văn bản đồng thời cho tất cả các cơ quan liên quan, thì việc tính tổng thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp được tính theo thời gian của cơ quan phối hợp được quy định thời gian dài nhất, không tính cộng dồn thời gian của tất cả các cơ quan phối hợp.

- Thời gian giải quyết của Sở “chủ trì” bao gồm tổng thời gian giải quyết tại **Bước 3** và **Bước 5**./

Phụ lục 3

(Kèm theo Công văn số: /UBND-KSTT ngày tháng năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT¹ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ²
(Kèm theo Tờ trình số...../TTr-.... ngày /12/2019 của Sở.....)**

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
I. Lĩnh vực.....					
1	Thủ tục 1 ³	 ngày	ngày	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức ⁴ giải quyết: ... ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt:...ngày. 1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện :... ngày.	Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ../../20..
			ngày	Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển	

¹ Số lượng thủ tục hành chính cụ thể.

² Sở có trách nhiệm chủ trì giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

³ Thủ tục liên thông trách nhiệm giải quyết của: UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Sở chủ trì, các cơ quan phối hợp và Văn phòng UBND tỉnh.

⁴ Ghi rõ chức danh công chức cấp xã (Tư pháp, Văn hóa – Xã hội...) có trách nhiệm giải quyết.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				cho Phòng chuyên môn: 1/2 ngày. 2.2. Lãnh đạo Phòng.... phân công thụ lý:.... ngày. 2.3. Chuyên viên giải quyết: .. ngày. 2.4. Lãnh đạo Phòng ... thông qua kết quả: ... ngày. 2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt:...ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh :... ngày.	
			½ ngày	Bước 3. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở “ chủ trì ”.	
			ngày	Bước 4. Sở “<u>chủ trì</u>”: 4.1. Lãnh đạo Phòng ... phân công thụ lý:.... ngày. 4.2. Chuyên viên giải quyết: .. ngày. 4.3. Lãnh đạo Phòng ... thông qua kết quả: ... ngày. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt:...ngày. 4.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các Cơ quan “ phối hợp ” ⁵	
			ngày	Bước 5a. Cơ quan “phối hợp 1” giải quyết, chuyển lại kết quả qua Sở “ chủ trì ”.	
			ngày	Bước 5b. Cơ quan “phối hợp 2” (nếu có) giải quyết,	

⁵ Nếu TTHC quy định không có cơ quan phối hợp, thì kết thúc **Bước 4**, Sở “chủ trì” gửi hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để tiếp tục xử lý (Thực hiện Bước 7; bỏ qua: Bước 5 và Bước 6).

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)			(6)
STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC			(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				chuyển lại kết quả qua Sở “ <u>chủ trì</u> ”.			
							
			ngày	Bước 6. Sở “chủ trì” tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 6.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: ngày. 6.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: ... ngày. 6.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt:...ngày. 6.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến VPUB tỉnh :... ngày.			
				Bước 7. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản, chuyển kết quả theo nơi nhận văn bản.			
2	Thủ tục.....						
.							
	Tổng số:.... thủ tục						

Một số nội dung quy định cụ thể:

- Việc lưu chuyển hồ sơ TTHC liên thông được thực hiện thông qua Bộ phận Một cửa các cấp.
- Đối với các TTHC chỉ liên thông từ cấp xã đến cấp huyện, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính bao gồm Bước 1 và Bước 2.

3. Số thứ tự TTHC tại Cột (1) được đánh số thứ tự liên tục cho đến TTHC cuối cùng, không đánh số thứ tự theo lĩnh vực.

4. Tổng “Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan” tại Cột (4) không vượt quá “Thời gian giải quyết TTHC theo quy định” tại Cột (3). **Số lượng** các cơ quan phối hợp cần gửi lấy ý kiến tham gia góp ý tại **Bước 5** thực hiện theo quy định cụ thể của từng TTHC và theo yêu cầu thực tế của nhiệm vụ. Trong trường hợp TTHC không quy định cụ thể thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp, thì nội dung “Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan” tại Cột 4 ghi “Không quy định”; nhưng khi phát hành văn bản lấy ý kiến, Sở “chủ trì” phải ghi rõ thời gian các cơ quan, đơn vị phải phản hồi văn bản theo đúng quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP để các cơ quan, đơn vị biết thực hiện. Trong trường hợp TTHC có quy định cụ thể thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp và việc tổ chức lấy ý kiến được Sở “chủ trì” gửi văn bản đồng thời cho tất cả các cơ quan liên quan, thì việc tính tổng thời gian giải quyết của các cơ quan phối hợp được tính theo thời gian của cơ quan phối hợp được quy định thời gian dài nhất, không tính cộng dồn thời gian của tất cả các cơ quan phối hợp.

5. Thời gian giải quyết của Sở “chủ trì” bao gồm tổng thời gian giải quyết tại **Bước 4** và **Bước 6**/.